

Số: /BC-UBND

Kỳ Khang, ngày tháng 3 năm 2024

BÁO CÁO

Rà soát, đánh giá tình hình thực hiện Nghị quyết số 44/2021/NQ-HĐND ngày 16/12/2021 của HĐND tỉnh về một số cơ chế, chính sách hỗ trợ tạo nguồn lực xây dựng thành công tỉnh Hà Tĩnh đạt chuẩn nông thôn mới, giai đoạn 2022-2025

I. Đánh giá chi tiết cơ chế, chính sách theo Nghị quyết số 44/2021/NQ-HĐND ngày 16/12/2021 của HĐND tỉnh

1. Thực trạng trước khi thực hiện cơ chế, chính sách theo Nghị quyết số 44/2021/NQ-HĐND ngày 16/12/2021 của HĐND tỉnh

+ Thực trạng công tác xử lý nước thải sinh hoạt hộ gia đình trong khu dân cư:

Đến cuối năm 2021 công tác xử lý nước thải hộ gia đình được quan tâm thực hiện, tỷ lệ hộ gia đình có hố xử lý nước thải đạt 15% tổng số hộ trên địa bàn xã, tuy vậy một số hố xử lý nước thải chưa phát huy được hiệu quả trong sử dụng, tỷ lệ hộ có hố xử lý nước thải chưa cao.

+ Thực trạng về việc sử dụng các công trình vệ sinh tại các địa phương.

Đến cuối năm 2021 số hộ dân có nhà vệ sinh tự hoại và bán tự hoại đảm bảo hợp vệ sinh đạt 94%, số hộ sử dụng nhà vệ sinh 1 ngăn, 2 ngăn chiếm 6% số hộ,

+ Xây dựng thôn đạt chuẩn khu dân cư nông thôn mới kiểu mẫu tại các đại phương.

Đến cuối năm 2021 toàn xã có 4 thôn đạt khu dân cư nông thôn mới kiểu mẫu, các thôn còn lại đạt trên 7 tiêu chí.

+ Thực trạng về giao thông nông thôn, rãnh thoát nước, phục hồi mặt đường; kênh mương nội đồng.

Đường giao thông trục huyện, liên xã, trục thôn, liên thôn, ngõ xóm, nội đồng toàn xã có 196 tuyến, chiều dài 117.646 km, trong đó đến cuối năm 2021 đã kiên cố đạt chuẩn 81%.

+ Thực trạng về sử dụng nước sinh hoạt của các hộ gia đình.

Tỷ lệ hộ dùng nước sạch có 3262/3262 hộ đạt tỷ lệ 100%, hộ có sử dụng nước sạch từ máy lọc nước gia đình: 3151/3262 hộ đạt 96.6%.

2. Tình hình triển khai thực hiện cơ chế, chính sách

a) Công tác tuyên truyền, vận động: Tổ chức 24 cuộc họp ở xã và thôn để triển khai, rà soát, đăng ký các chính sách Nghị quyết. Tuyên truyền thường xuyên

trên hệ thống cùm loa xã, và hệ thống loa truyền thanh 11 thôn, hàng tuần đăng tải các hình ảnh tuyên truyền qua trang TTĐT xã, nhóm zalo, facebook.

b) Công tác lãnh đạo, chỉ đạo và ban hành các văn bản hướng dẫn, cụ thể hóa các quy định của cơ chế, chính sách.

UBND xã tổ chức cuộc họp cán bộ cốt cán toàn xã để triển khai nội dung Nghị quyết, giao các đoàn công tác phụ trách các thôn chỉ đạo, tuyên truyền vận động và tổ chức thực hiện Nghị quyết, hàng năm ban hành văn bản hướng dẫn để thôn tổ chức rà soát, thống nhất và đăng ký khối lượng thực hiện các chính sách theo Nghị quyết.

c) Công tác hướng dẫn, quản lý, kiểm tra thực hiện cơ chế, chính sách.

Hàng năm UBND xã thành lập các ban chỉ đạo thực hiện các nội dung theo Nghị quyết như Ban chỉ đạo xây dựng NTM, khu dân cư NTM kiểu mẫu, Ban chỉ đạo thực hiện xây dựng đường bê tông, rãnh thoát nước, kênh mương nội đồng.. thường xuyên hướng dẫn, kiểm tra kết quả thực hiện cơ chế chính sách theo các quy định nghị quyết.

3. Kết quả đạt được

- Thực hiện chính sách xây dựng đường bê tông nông thôn theo cơ chế hỗ trợ xi măng trong năm 2022, 2023: 11,09 km đường ngõ xóm, nội đồng

- Thực hiện chính sách xây dựng rãnh thoát nước theo cơ chế hỗ trợ xi măng trong năm 2022, 2023: 2,18km rãnh thoát nước đường trục thôn

- Thực hiện chính sách xây dựng kênh nội đồng theo cơ chế hỗ trợ xi măng trong năm 2022, 2023: 2,44km kênh nội đồng

- Xây dựng khu dân cư NTM kiểu mẫu: 1 khu dân cư

- Hỗ trợ xây dựng công trình tự hoại hộ gia đình: 2 công trình

- Hỗ trợ xây dựng hồ xử lý nước thải hộ gia đình: 1 công trình

- Tỷ lệ giải ngân của các cơ chế chính sách; đạt 100%

- Đánh giá kỹ hiệu quả, tác động của cơ chế, chính sách đến tình hình phát triển kinh tế xã hội của địa phương, đến kết quả thực hiện Chương trình xây dựng nông thôn mới, cũng như kết quả thực hiện Đề án tỉnh đạt chuẩn nông thôn mới.

Sau khi ban hành Nghị quyết, Đảng ủy, UBND xã đã tập trung lãnh đạo chỉ đạo tổ chức thực hiện các cơ chế chính sách vì vậy đã góp phần thực hiện hoàn thành nhiệm vụ kinh tế xã hội hàng năm, một số cơ chế như làm đường giao thông nông thôn được triển khai khá tốt, trong năm 2022, 2023 đã thực hiện được 11,09km, năm 2022 được UBND tỉnh tặng bằng khen về đơn vị dẫn đầu trong làm đường giao thông nông thôn.

Hiệu quả của nghị quyết đã thúc đẩy hoàn thành hạ tầng nông thôn, củng cố vững chắc một số tiêu chí, thay đổi bộ mặt dân cư, tạo điều kiện thuận lợi thúc đẩy sản xuất, tăng thu nhập.

4. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân

- Việc thực hiện cơ chế hỗ trợ làm công trình vệ sinh, công trình hồ xử lý nước thải còn hạn chế.

- Việc triển khai hồ xử lý nước thải nhiều hộ không có diện tích để triển khai, các tuyến đường nhỏ hẹp không áp dụng được cơ chế xi măng.

- Công tác chỉ đạo tổ chức thực hiện xây dựng nông mới, khu dân cư NTM kiểu mẫu mặc dù được quan tâm chỉ đạo, tổ chức thực hiện tuy nhiên kết quả đạt được chưa cao.

- Nguyên nhân các tồn tại, hạn chế, vướng mắc.

Ban chỉ đạo xây dựng NTM xã, UBND xã có lúc, có thời điểm chưa tập trung cao trong chỉ đạo tổ chức thực hiện các cơ chế chính sách.

Công tác tuyên truyền chưa đa dạng, phong phú, nên chưa tạo được tính sâu rộng trong nhân dân.

5. Nguồn lực thực hiện

(Chi tiết tổng hợp theo các Phụ lục kèm theo)

II. Kiến nghị, đề xuất

- Tiếp tục duy trì chính sách theo Nghị quyết 44/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh, nhằm tạo điều kiện hỗ trợ khuyến khích cho nhân dân, các địa phương thực hiện xây dựng Nông thôn mới

- Đối với cơ chế hỗ trợ xi măng làm đường GTNT, rãnh thoát nước kênh nội đồng cần thực hiện các thủ tục đấu thầu, cung ứng xi măng sớm để các địa phương triển khai thực hiện;

Trên đây là Báo cáo tình hình thực hiện tiêu chí môi trường và an toàn thực phẩm, trong Bộ tiêu chí xây dựng nông thôn mới trên địa bàn xã Kỳ Khang.

Nơi nhận:

- UBND huyện;
- TT Đảng ủy-HĐND-UBND xã;
- Lưu:VT./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Hồ Xuân Trính